TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 24-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Nhiên

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thị Hồng Đ, sinh năm 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn H; con bà: Nguyễn Thị N; Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Văn D, sinh năm 1975; Nơi cư trú: đường T, phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04 tháng 10 năm 2020, Phan Thị Hồng Đ đi chơi ở quán Bar tại Quận 1 thì gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) cho Đ 01 (một) viên thuốc lắc để sử dụng. Đ cất viên thuốc và mang về nhà. Chiều tối ngày 28 tháng 10 năm 2020, Đ gọi điện thoại cho Trần Thị Mai L (là bạn của Đ) để rủ đi ăn, L đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH màu trắng biển số

59D2-953.48 đến chở L, trước khi đi, Đ lấy viên thuốc lắc gói lại bằng giấy vệ sinh và bỏ vào túi quần phía trước bên phải dự định khi uống bia say sẽ lấy ra sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Đ điều khiển xe chở L về nhà, lúc đến trước nhà số 252 Nguyễn Trãi, Phường 3, Quận 5 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 phát hiện Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần phía trước bên phải của Đ có 01 (một) gói giấy bên trong có 01 (một) viên nén màu cam, Đ khai là ma túy (thuốc lắc) nên lực lượng Công an đã đưa Đ, L cùng vật chứng về Công an Phường 3, Quận 5 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Phan Thị Hồng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Đ khai L không biết việc Đ cất giữ trái phép chất ma túy do Đ không nói cho L biết. Trần Thị Mai L không biết việc Đ cất giữ trái phép chất ma túy trong người do Đ không nói cho L biết.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) viên nén màu cam trong một mảnh giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thị Hồng Đ và hình dấu Công an Phường 3, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3501g (không phẩy ba năm không một gam), loại MDMA (số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 1891/2020, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn); 01 (một) xe gắn máy hiệu SH150, biển số 59D2-95348, số khung: 04A04F122564, số máy: 6097932HIKPV; 01 (một) điện thoại di động Samsung, số Imei: 353465102841697.

Tại bản Kết luận giám định số 1891/KLGĐ-H ngày 05/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 01 (một) viên nén màu cam trong một mảnh giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thị Hồng Đ và hình dấu Công an Phường 3, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3501g (không phẩy ba năm không một gam), loại MDMA.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKSQ5 ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Thị Hồng Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thị Hồng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng Đ với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Thị Hồng Đ không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Phan Thị Hồng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Phan Thị Hồng Đ đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3501g (không phẩy ba năm không một gam), loại MDMA nhằm mục đích sử dụng là đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phan Thị Hồng Đ là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã có hành vi đưa ma túy cho bị cáo Đ, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch địa chỉ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Trần Thị Mai L không biết bị cáo Đ cất giữ ma túy trong người và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 không xem xét xử lý đối với L là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) viên nén màu cam trong một mảnh giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thị Hồng Đ và hình dấu Công an Phường 3, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3501g (không phẩy ba năm không một gam), loại MDMA (số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 1891/2020, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn). Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe gắn máy hiệu SH150, biển số 59D2-95348, số khung: 04A04F122564, số máy: 6097932HIKPV (do ông Phạm Văn D đứng tên chủ sở hữu, ông D đã bán cho bị cáo Đ nhưng chỉ làm thủ tục ủy quyền cho bị cáo Đ toàn quyền quyết định); 01 (một) điện thoại di động Samsung, số Imei: 353465102841697. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) viên nén màu cam trong một mảnh giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thị Hồng Đ và hình dấu Công an Phường 3, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3501g (không phẩy ba năm không một gam), loại MDMA (số ma túy còn lại

sau giám định được gói niêm phong số 1891/2020, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn).

Trả lại cho bị cáo Phan Thị Hồng Đ: 01 (một) xe gắn máy hiệu SH150, biển số 59D2-95348, có số khung: 04A04F122564, số máy: 6097932HIKPV; 01 (một) điện thoại di động Samsung, số Imei: 353465102841697.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền